

Số: /KH-UBND

Lào Cai, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 02); UBND tỉnh Lào Cai ban hành Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 02 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

Sau 05 năm thực hiện Nghị quyết số 19/NQ-CP (từ 2012 đến 2018) và 03 năm thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP (2019, 2020, 2021) của Chính phủ, môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Lào Cai đã được cải thiện. Liên tục trong nhiều năm Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Lào Cai (PCI) đứng trong top đầu của cả nước, đứng thứ nhất trong các tỉnh Tây Bắc (năm 2015 xếp thứ 5/63; năm 2016 xếp thứ 5/63; năm 2017 xếp thứ 11/63; năm 2018 12/63). Tuy nhiên tới năm 2019, thứ hạng PCI của tỉnh giảm 13 bậc, thuộc nhóm các tỉnh, thành phố đạt chất lượng điều hành kinh tế “khá”, xếp hạng 25/63 tỉnh. Những chỉ số thành phần thấp đã có mức cải thiện khác nhau như: Chỉ số thành phần *Tiếp cận đất đai* đạt 7,11 điểm, tăng 1,12 điểm so với năm 2018, chỉ số thành phần *Tính minh bạch* đạt 7,26 điểm, tăng 1,04 điểm, chỉ số thành phần *Tính năng động của chính quyền tỉnh* đạt 7,03 điểm, tăng 0,36 điểm, chỉ số thành phần *Đào tạo lao động* (đạt 7,28 điểm, tăng 0,89 điểm). Những chỉ số thành phần có điểm số giảm gồm: *Gia nhập thị trường* (đạt 6,56 điểm, giảm 0,77 điểm); *Chi phí thời gian* (đạt 5,28 điểm, giảm 1,59 điểm); *Chi phí không chính thức* (đạt 5,62 điểm, giảm 0,65 điểm); *Cạnh tranh bình đẳng* (đạt 6,06 điểm, giảm 0,27 điểm); *Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp* (đạt 5,79 điểm, giảm 0,48 điểm); *Thiết chế pháp lý* (đạt 6,5 điểm, giảm 1,49 điểm). Năm 2020 với 5 chỉ số tăng và 5 chỉ số giảm, tổng điểm của Lào Cai giảm so với năm 2019 theo xu thế chung khó khăn trong năm 2020, tuy nhiên thứ hạng PCI 2020 của Lào Cai so với 63 tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương lại tăng đến 9 bậc (từ hạng 25/63 năm 2019 lên hạng 16/63 năm 2020). Qua tiếp nhận ý kiến phản ánh của các doanh nghiệp, nhà đầu tư, các tổ chức kinh tế và Kế hoạch cải thiện chỉ số PCI của các đơn vị cho thấy, quá trình tổ chức thực hiện tại một số sở, ban, ngành và địa phương vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu đặt ra theo Kế hoạch. Một số nội dung triển khai còn mang tính hình thức, chất lượng và hiệu quả chưa cao.

Năm 2022 là năm có ý nghĩa quan trọng, là năm thứ hai trong thực hiện

Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 – 2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội giai đoạn 2021 – 2025, việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của năm 2022 sẽ tạo tiền đề, kích lệ mạnh mẽ cho các năm tiếp theo. Cùng với việc khắc phục các ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch COVID-19, tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế xã hội, các sở, ngành, địa phương cần nhận thức đầy đủ hơn nữa tầm quan trọng của cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh và tích cực, chủ động, triển khai các giải pháp trong phạm vi trách nhiệm của mình, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh theo hướng thông thoáng, thuận lợi, vì sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Lào Cai.

II. MỤC TIÊU

Tập trung hoàn thành mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể năm 2022 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2022.

Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) của tỉnh tăng 1 đến 2 bậc, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số Hiệu quả quản trị và Hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); Chỉ số sẵn sàng ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin – truyền thông (ICT - Index).

Tăng cường cải cách, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đẩy mạnh việc chuyển đổi số, tối ưu hóa việc sử dụng, khai thác cơ sở dữ liệu về BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) để phục vụ người dân và doanh nghiệp; đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, thực hiện số hóa hồ sơ trong việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

Mục tiêu tăng dần tỷ lệ lượt hồ sơ được thực hiện thông qua dịch vụ công trực tuyến trên tổng số lượt hồ sơ đăng ký kinh doanh, phấn đấu đến năm 2025 có trên 80% hồ sơ đăng ký qua mạng. Rút ngắn 50% thời gian đăng ký thành lập mới, đăng ký thay đổi xuống còn tối đa 1,5/3 ngày theo quy định (*trước đây đã cắt giảm 30% thời gian*).

Tiếp tục cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, trong đó phấn đấu áp dụng 100% cho dịch vụ công thiết thực đối với người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 24/7/2018 của Tỉnh ủy Lào Cai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Xây dựng, phát triển mạng lưới chuyên gia; hằng năm hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Lào Cai về đào tạo, nâng cao năng lực cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ hoạt động của một số cơ sở ươm tạo, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, tổ chức cung cấp thiết bị dùng chung; kết nối mạng lưới khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, đầu tư mạo hiểm; kết nối và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án số 01-ĐA/TU ngày 11/12/2020 của Tỉnh ủy về phát triển nông, lâm nghiệp, sắp xếp dân cư, xây dựng nông thôn mới tỉnh Lào Cai, giai đoạn 2020-2025; Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 26/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Chiến lược phát triển nông nghiệp hàng hóa tỉnh Lào Cai đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 được giao tại Quyết định số 4399/QĐ-UBND ngày 10/12/2021.

Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian mua hóa đơn VAT hoặc tự in hóa đơn còn dưới ½ ngày. Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian nộp thuế chuyển nhượng quyền sử dụng đất và trước bạ còn dưới 04 ngày. Hoàn thành mục tiêu sử dụng hóa đơn điện tử vào tháng 7/2022 theo lộ trình của Tổng cục Thuế; duy trì đảm bảo số doanh nghiệp thực hiện kê khai thuế điện tử đạt 100%, hoàn thuế điện tử đạt 100% và tỷ lệ doanh nghiệp nộp thuế điện tử tối thiểu 95%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Các Sở, ban, ngành, UBND huyện/thị xã/thành phố tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả, tập trung thực hiện các nhiệm vụ chủ yếu sau đây:

Các Sở, ban, ngành và UBND huyện/thị xã/thành phố đảm bảo thực thi đầy đủ những cải cách về điều kiện kinh doanh, trong đó lưu ý các điều kiện kinh doanh đã bị bãi bỏ, những nội dung đã được đơn giản hóa của các quy định về điều kiện kinh doanh; không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh trái quy định của pháp luật; xử lý nghiêm những cán bộ, công chức không thực hiện đúng, đầy đủ các quy định mới về điều kiện kinh doanh.

- Thực hiện cung cấp ít nhất **30%** số dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền ở cấp độ 4; cho phép người dân, doanh nghiệp thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều phương tiện khác nhau; tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia theo lộ trình; đẩy mạnh phương thức tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Đẩy mạnh bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ.

Các đơn vị: *Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Thông tin và Truyền thông, Công ty cổ phần cấp nước tỉnh Lào Cai, Công ty điện lực tỉnh Lào Cai, Công ty CP Môi trường đô thị Lào Cai* chỉ đạo, hướng dẫn đảm bảo **100%** các trường học, bệnh viện, công ty điện, công ty cấp nước, công ty vệ sinh môi trường, các công ty viễn thông, bưu chính trên địa bàn tỉnh phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu học phí, viện phí, tiền điện... bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ.

- Tiếp tục phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo, hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo (startup).

- Tiếp tục thực hiện cải cách toàn diện công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành và kết nối cổng thông tin một cửa quốc gia: Các Sở, ban, ngành và UBND

huyện/thị xã/thành phố đảm bảo thực thi đầy đủ các quy định về cắt giảm danh mục mặt hàng và cải cách thủ tục hành chính về kiểm tra chuyên ngành.

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư: chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Là cơ quan chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh, theo dõi, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02. Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh thường kỳ hàng quý, cả năm về kết quả thực hiện Nghị quyết số 02.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan triển khai hiệu quả việc cải thiện các chỉ số thành phần của chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Tiếp tục triển khai hiệu quả các thủ tục công bố thông tin doanh nghiệp, công bố thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và thông báo mẫu con dấu theo phương thức điện tử, tăng tỷ lệ giải quyết thủ tục trực tuyến. Kết hợp công bố thông tin doanh nghiệp cùng thời điểm đăng ký thành lập doanh nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với Tòa án tỉnh đăng tải thông tin về vụ việc phá sản, danh sách chủ nợ tại Cổng thông tin điện tử của Sở Kế hoạch và Đầu tư và Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân tỉnh.

- Tăng cường hơn nữa công tác quản lý doanh nghiệp sau thành lập, kịp thời thông báo cho các đơn vị có liên quan (Thuế, Hải Quan,...) các trường hợp doanh nghiệp điều chỉnh, thay đổi mục tiêu dự án đầu tư; tên người đại diện theo pháp luật, ngưng hoạt động.

- Tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo Luật Doanh nghiệp (sửa đổi) theo hướng bãi bỏ hoặc đơn giản hóa các thủ tục không cần thiết, không phù hợp nhằm rút ngắn thời gian và chi phí gia nhập thị trường.

2. Sở Tài Nguyên và Môi trường:

- Thực hiện các giải pháp cần thiết rút ngắn thời gian thực hiện nhóm thủ tục về cấp Giấy chứng nhận sở hữu công trình gắn liền với đất, thủ tục chuyển quyền sở hữu nhà, đăng ký quyền sử dụng đất bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành.

- Tập trung nguồn lực đẩy nhanh tiến độ hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo bản đồ địa chính, trích đo địa chính có tọa độ. Hoàn thiện và hiện đại hoá hệ thống bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai, thống nhất hệ thống hồ sơ địa chính trên địa bàn toàn tỉnh. Hoàn thiện hệ thống điều tra, đánh giá tài nguyên đất, số lượng, chất lượng, tiềm năng và môi trường đất, bảo đảm cung cấp đầy đủ thông tin, tư liệu, dữ liệu về đất đai phục vụ cho việc hoạch định chính sách và ban hành quyết định của cơ quan nhà nước trong việc quản lý và sử dụng đất đai theo Nghị quyết số 39/2012/QH13 của Quốc hội về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đối với các quyết định hành chính về đất đai.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Thực hiện đăng ký và cam kết từ 35%-45% số TTHC/tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo được cắt giảm từ 30%-50% thời gian giải quyết, trong đó lựa chọn TTHC có tần suất thực hiện nhiều; duy trì 100% các thủ tục hành chính mức độ 4.

4. Sở Giao thông vận tải – Xây dựng:

Thực hiện chuyển đổi số theo Kế hoạch Chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 ngành Giao thông vận tải – Xây dựng được Ủy ban nhân tỉnh Lào Cai phê duyệt.

Tiếp tục rà soát các thủ tục hành chính theo quy định để đề xuất UBND tỉnh, cấp có thẩm quyền bãi bỏ các thủ tục không cần thiết gây khó khăn, kéo dài thời gian thực hiện.

Sắp xếp, bố trí cán bộ có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ chuyên môn phù hợp, kỹ năng tốt để giải quyết công việc đáp ứng yêu cầu về chất lượng và thời gian.

Hiện nay 100% thủ tục hành chính của Sở Giao thông vận tải – Xây dựng Lào Cai là dịch vụ công trực tuyến mức độ 4. Trong năm 2022, tập trung hướng dẫn cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến để đảm bảo quy trình giải quyết được công khai, minh bạch, nhanh chóng, đồng thời đẩy mạnh hơn nữa tiến độ thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt khi giải quyết thủ tục hành chính.

Hiện tại, các thủ tục hành chính tại Sở Giao thông vận tải – Xây dựng đã được rà soát và được UBND tỉnh quyết định cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định từ 10 – 50%. Sở Giao thông vận tải – Xây dựng cam kết sẽ tiếp tục rà soát, xây dựng quy trình giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cắt giảm tối đa thời gian thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp.

5. Sở Thông tin và Truyền thông:

Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo Quyết định số 749/QĐ- TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Nghị quyết số 20/NQ-TU, ngày 17/01/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lào Cai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, Đề án số 08/ĐA-TU, Chương trình, kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Lào Cai đồng bộ với thực hiện cải cách hành chính. Trong đó tập trung:

- Tiếp tục rà soát và nâng cao hiệu quả cung cấp, sử dụng dịch vụ hành chính công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, duy trì 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cấu hình cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 4, tuyên truyền vận động người dân tham gia sử dụng; kết hợp việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân.

- Thực hiện các giải pháp đẩy mạnh việc thanh toán trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và phát triển thương mại điện tử.

- Ứng dụng công nghệ số để minh bạch hóa quy trình, thủ tục hành chính; kết nối chia sẻ, mở dữ liệu phục vụ công tác quản lý và phát triển kinh tế, xã hội. Huy động sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp và người dân thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Công tác tuyên truyền: Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến rộng rãi bằng nhiều hình thức các nội dung thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP.

- Cam kết tiếp tục thực hiện cắt giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính theo các nội dung đăng ký (12/38TTHC) giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

6. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

Hướng dẫn triển khai các quy định của pháp luật về lao động, tiền lương, BHXH, ATVSLĐ theo hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. Đẩy mạnh xây dựng quan hệ lao động hài hòa trong các doanh nghiệp, phối hợp với các bên liên quan hướng dẫn, hỗ trợ giải quyết tranh chấp lao động theo quy định.

Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp cho người lao động trên địa bàn tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021-2025. Thực hiện rà soát, nắm bắt nhu cầu nhân lực của các doanh nghiệp trên địa bàn nhằm điều tiết đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu thị trường lao động và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Thực hiện cơ chế đấu thầu, đặt hàng chỉ tiêu đào tạo nghề từ ngân sách Nhà nước. Liên kết đào tạo theo nhu cầu của các doanh nghiệp.

Nâng cao năng lực hoạt động của Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh. Cung cấp đầy đủ, thường xuyên hệ thống thông tin, dữ liệu kịp thời phục vụ hoạt động kết nối cung – cầu lao động. Hỗ trợ Doanh nghiệp vừa và nhỏ trong việc tiếp cận nguồn vốn vay hỗ trợ tạo việc làm từ nguồn vốn vay Quỹ quốc gia tạo việc làm.

Thực hiện cung cấp 116 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết đối với 58 thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh phê duyệt; triển khai thực hiện hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa của Sở; Ứng dụng công nghệ thông tin để minh bạch hóa quy trình, thủ tục; huy động sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp và người dân vào xây dựng chính quyền điện tử; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước.

7. Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực tài chính ngân sách, thực hiện tốt cơ chế một cửa trong việc xác định giá thuê đất, cấp mã số các đơn vị sử dụng ngân sách, cấp mã số đối với các dự án ngân sách, thẩm định dự toán...

8. Cục Thuế tỉnh:

Kiểm tra, rà soát các thủ tục hành chính thuế có liên quan đến lĩnh vực mà người nộp thuế đang thực hiện nhằm phát hiện những thủ tục trùng lặp, không cần thiết gây lãng phí, phiền hà cho người nộp thuế để kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng thể chế, chính sách thuế với Bộ Tài Chính, Tổng cục Thuế, UBND tỉnh thông qua phản ánh kịp thời các phát sinh vướng mắc trong công tác quản lý thuế, giải quyết hồ sơ thuế...

Chủ động phối hợp với các cấp, các ngành trong công tác quản lý thuế và công tác thu NSNN trên địa bàn.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến chính sách thuế, giải đáp kịp thời các vướng mắc phát sinh cho người nộp thuế. Tổ chức các hội nghị đối thoại, tuyên dương người nộp thuế có thành tích trong phong trào thu ngân sách.

Duy trì có hiệu quả công tác kê khai thuế qua mạng đối với doanh nghiệp, góp phần giảm chi phí cho doanh nghiệp. Đồng thời, đẩy mạnh công tác thu nộp ngân sách nhà nước và hoàn thuế điện tử.

Đẩy mạnh triển khai hóa đơn điện tử cho doanh nghiệp, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn theo lộ trình của Tổng cục Thuế.

Tiếp tục công khai thủ tục, hồ sơ và cải tiến các bước giải quyết công việc, giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính và thuế cho người nộp thuế cho người nộp thuế.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành chính sách pháp luật thuế.

Nâng cao chất lượng công tác tổ chức cán bộ, tập trung đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ công chức thuế, để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, đạo đức công vụ, hướng tới giá trị của ngành thuế “Minh bạch- Chuyên nghiệp – Liêm chính- Đổi mới”.

Duy trì, triển khai có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng TCVN 9001: 2015 tại Cục thuế và các Chi cục thuế trực thuộc.

9. Cục Hải quan tỉnh:

Xác định cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia là mục tiêu, nhiệm vụ chính trị xuyên suốt quá trình quản lý, điều hành đơn vị. Trên cơ sở thực hiện các giải pháp cải cách hành chính mà trọng tâm là đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

- Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo hướng lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; bảo đảm yêu cầu, hiệu quả quản lý nhà nước; tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi, minh bạch nhằm giảm thiểu thời gian, chi phí của người dân và doanh nghiệp trong việc tuân thủ thủ tục hành chính trong lĩnh vực hải quan; đáp ứng các yêu cầu, chuẩn mực quốc tế.

- Tiếp tục cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, trong đó phần đầu áp dụng áp dụng 100% cho dịch vụ công thiết thực đối với người dân, doanh nghiệp.

- Tiếp tục chú trọng hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19.

- Tiếp tục khai thác hiệu quả Hệ thống thông quan tự động VNACSS/VCIS.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan tiếp tục đẩy mạnh tiến độ thanh toán không dùng tiền mặt, phát triển thương mại điện tử và xây dựng, triển khai Chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025.

10. Bảo hiểm xã hội tỉnh:

Thực hiện số hóa hồ sơ, rà soát, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ và biểu mẫu trong tất cả các lĩnh vực; Niêm yết công khai, đầy đủ, kịp thời các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan BHXH.

Tiếp tục triển khai thực hiện giao dịch điện tử trong tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thuộc lĩnh vực thu BHXH, BHYT, BHTN và cấp sổ BHXH, thẻ BHYT.

Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp và người dân tích cực tham gia BHXH, BHYT; tham gia giao dịch điện tử, đăng ký tài khoản trên cổng dịch vụ công quốc gia; sử dụng ứng dụng BHXH số- VssID.

11. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Lào Cai:

Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền chính sách tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng, các quy trình, thủ tục hồ sơ vay vốn đến các Doanh nghiệp, người dân trên địa bàn để nâng cao nhận thức về hoạt động ngân hàng và tạo điều kiện thuận lợi, bình đẳng trong tiếp cận về dịch vụ tài chính, tín dụng của khách hàng thuộc mọi thành phần kinh tế; đảm bảo hoạt động ngân hàng an toàn, hiệu quả.

Tiếp tục chỉ đạo các chi nhánh Ngân hàng, TCTD trên địa bàn tập trung cơ cấu lại thời hạn trả nợ, xem xét miễn giảm lãi vay, giảm phí... tạo điều kiện hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch Covid-19 đảm bảo phù hợp với các quy định của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN và các thông tư sửa đổi của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tiếp tục thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực ngân hàng nhằm cắt giảm chi phí, thời gian cho khách hàng; Tiếp tục áp dụng hiệu quả và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, tập trung thực hiện tốt Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

Đẩy mạnh triển khai đề án “Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam, giai đoạn 2021-2025” theo Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Đẩy mạnh thực hiện Chiến lược tài chính toàn diện quốc gia của ngành Ngân hàng theo Quyết định số 1309/QĐ-NHNN ngày 24/7/2020 của NHNN Việt Nam; Chủ động, tích cực triển khai ứng dụng

các thành tựu của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 trong cung ứng dịch vụ thanh toán, tăng cường hiện đại hóa, số hóa trong thanh toán; phối hợp thu ngân sách, thanh toán các dịch vụ điện, nước, y tế, giáo dục, bảo hiểm, thúc đẩy thanh toán điện tử đối với dịch vụ hành chính công trực tuyến...

12. Sở Nội vụ:

Xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách hỗ trợ, thu hút các nhà đầu tư; khuyến khích, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia cung ứng dịch vụ trong môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh.

Đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ; số hóa kết quả thủ tục hành chính để nâng cao tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí. Khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ nhân dân và phục vụ sự nghiệp phát triển chung đất nước và của Tỉnh; 100% các cơ quan hành chính nhà nước có cơ cấu cán bộ, công chức theo vị trí việc làm.

Các đơn vị sự nghiệp công lập cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính, đẩy mạnh tự chủ tài chính đảm bảo đến năm 2025 có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc chuyển sang tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư

Nâng cao chất lượng phục vụ và tính công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước thông qua đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, tổ chức; cung cấp các dịch vụ công cơ bản trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và tổ chức mọi lúc, mọi nơi, dựa trên nhiều phương tiện khác nhau.

13. Sở Công Thương:

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến. Thực hiện rà soát đăng tải đầy đủ những thông tin phải công khai, minh bạch trên Cổng/Trang thông tin điện tử. Cam kết cắt 30% thời gian giải quyết đối với các TTHC trong năm 2022.

Tham mưu triển khai thực hiện Đề án số 2 của Tỉnh ủy về phát triển dịch vụ, kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2022.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 24/7/2018 của Tỉnh ủy Lào Cai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp logistics và nâng cao chất lượng dịch vụ logistics.

14. Sở Khoa học và Công nghệ:

Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và các đơn vị có liên quan tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 274/KH-UBND ngày 24/10/2017 của UBND tỉnh về hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Lào Cai giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025; Kế hoạch khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Lào Cai giai đoạn 2021-2025 (*ban hành kèm theo Quyết định số 1871/QĐ-UBND ngày 03/6/2021 của UBND tỉnh Lào Cai*). Trong đó, tập trung xây dựng, phát triển mạng lưới chuyên gia; hằng năm hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Lào Cai về đào tạo, nâng cao năng lực cho khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; hỗ trợ hoạt động của một số cơ sở ươm tạo, tổ chức thúc đẩy kinh doanh, tổ chức cung cấp thiết bị dùng chung; kết nối mạng lưới khởi nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp, đầu tư mạo hiểm; kết nối và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu tổ chức, tham dự các hội trợ công nghệ Techmart, sàn giao dịch công nghệ; tổ chức các hoạt động dịch vụ tư vấn, môi giới, chuyển giao công nghệ, tổ chức các sự kiện liên quan đến hoạt động của thị trường khoa học và công nghệ.

Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung theo Kế hoạch số 257/KH-UBND ngày 28/8/2018 của UBND tỉnh Lào Cai về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp.

Đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lào Cai, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ giúp doanh nghiệp, HTX thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm, giúp các sản phẩm của Doanh nghiệp, HTX có chỗ đứng trên thị trường, được người tiêu dùng tin tưởng.

Tuyên truyền, hỗ trợ xác lập, khai thác, quản lý, bảo vệ và phát triển nhãn hiệu là sản phẩm đặc sản của tỉnh Lào Cai. Tiếp tục tham mưu cho tỉnh xây dựng và phát triển thương hiệu cho một số sản phẩm đặc hữu.

15. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch:

Phối hợp với các Sở, ngành, UBND huyện/thị xã/thành phố liên quan chủ trì tham mưu, đề xuất cải cách một số nội dung về năng lực cạnh tranh ngành du lịch theo cách tiếp cận của diễn đàn kinh tế thế giới theo hướng dẫn của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch.

Tăng cường công tác xúc tiến, tuyên truyền, quảng bá, tiếp thị cho du lịch Lào Cai, xây dựng tỉnh Lào Cai trở thành điểm đến du lịch hấp dẫn, thân thiện và an toàn.

16. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

Tăng cường và nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư ngành nông nghiệp, khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm.

Tăng cường đối thoại với doanh nghiệp để kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc liên quan đến đất đai, thủ tục đầu tư, sản xuất kinh doanh nhằm tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Tiếp tục hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn lực, nâng cao năng suất lao động.

17. Sở Y tế:

Phối hợp với các tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán để triển khai thu viện phí bằng phương thức không dùng tiền mặt.

18. Sở Tư pháp:

Bãi bỏ, đơn giản hóa các quy định về điều kiện kinh doanh; thực thi đầy đủ, triệt để những cải cách về điều kiện kinh doanh

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chỉ tiêu chủ yếu về cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính. Trong năm 2022, tiếp tục đăng ký cắt giảm thời gian giải quyết theo đúng thời gian, số lượng theo yêu cầu của cải cách thủ tục hành chính.

Tiếp tục rà soát, đăng ký dịch vụ công lên trực tuyến mức độ 4, trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục TTHC khi TTHC bị bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới.

Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cắt giảm chi phí tuân thủ pháp luật, góp phần cải thiện điểm số, duy trì thứ hạng chỉ số B1. Tăng cường hướng dẫn thực hiện chỉ số B1.

19. Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh:

Đề nghị phối hợp triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng thực hành quyền công tố và kiểm sát các hoạt động tư pháp, chất lượng hoạt động xét xử các loại vụ án, đẩy nhanh tiến độ thi hành án dân sự để doanh nghiệp tin tưởng vào sự bảo vệ của pháp luật.

20. Thanh tra tỉnh:

Thường xuyên rà soát, cập nhật, công khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra, kiểm toán doanh nghiệp để tránh trùng lặp, chồng chéo; đảm bảo nguyên tắc không thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/doanh nghiệp/năm; không thanh tra, kiểm tra khi không có căn cứ theo quy định của pháp luật.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Lào Cai: Chủ động phối hợp với Ban tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan liên quan tổ chức quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 02 và Kế hoạch này tới các ngành, các cấp. Đồng thời, đẩy mạnh công tác tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính

tạo đồng thuận trong xã hội và thúc đẩy mạnh mẽ công tác cải cách thủ tục hành chính tại các sở, ban, ngành, địa phương.

2. Các sở, ban, ngành, địa phương: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, trên cơ sở Kế hoạch này và tình hình thực tế, xây dựng Chương trình hành động cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của từng ngành, đơn vị, địa phương mình để triển khai thực hiện.

Thủ trưởng các Sở ban ngành, UBND các huyện/thành phố/thị xã trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh về việc xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đã nêu trong Nghị quyết số 02 và Kế hoạch này.

Chế độ báo cáo: Trước ngày **01 tháng 6** và ngày **01 tháng 12 năm 2022**, báo cáo tình hình triển khai và kết quả thực hiện gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì việc thực hiện kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình thực hiện Nghị quyết số 02 và Kế hoạch này, báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo; định kỳ 6 tháng và cả năm tổng hợp báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện, trình UBND tỉnh để báo cáo Chính phủ theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, căn cứ chỉ đạo của Trung ương và tình hình thực tế, UBND tỉnh sẽ xem xét điều chỉnh, bổ sung các nội dung của Kế hoạch cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế TW;
- TT. Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Cục Hải quan tỉnh, Cục Thống kê tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Ngân hàng nhà nước CN tỉnh, BHXH tỉnh, Công ty điện lực, Công ty CP nước sạch, Công ty CP Môi trường đô thị Lào Cai;
- Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Lào Cai, Đài PT-TH tỉnh;
- HH Doanh nghiệp tỉnh, Hội DN trẻ tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Công TTĐT tỉnh ;
- Lưu: VT, TH3, KT1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trịnh Xuân Trường